

Bản án số: 25/2023/DS-PT

Ngày: 25/5/2023

V/v: Tranh chấp quyền sử dụng đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quế, ông Lê Quý My.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Bảo Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Bà Đỗ Thị Thu Thủy,
Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/DS-PT ngày 21/02/2023 về việc kiện Tranh chấp quyền sử dụng đất.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐ-PT ngày 20/4/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ 01, phường PDP, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên; có mặt

Bị đơn: Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH ; địa chỉ: Tổ 09, phường TĐ, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bạch Đ; chức vụ: Giám đốc; có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Bạch Đ, sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: Số 62, ĐCT, phường BĐ, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ hiện tại: Khách sạn R, tổ 09, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; có mặt

2. Ông Trịnh Quốc V, sinh năm 1957; địa chỉ: Số 62, ĐCT, phường BĐ, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; có đơn xin xét xử vắng mặt

3. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; địa chỉ: Số 108 THĐ, quận HK, TP. Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chủ tịch HĐQT; ủy quyền: Bà Trần Thùy L, Phó giám đốc và ông Lê Đông G, Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh NTL ; có mặt ông G, vắng mặt bà L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Năm 2007, bố mẹ bà H là ông Nguyễn Xuân N và bà Trần Thị G1 tặng cho bà thừa đất số 34, tờ bản đồ số 66, diện tích 190 m², tại phường TĐ, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên, ngày 09/10/2007 UBND thành phố Thái Nguyên cấp Giấy chứng nhận QSD đất mang tên Nguyễn Thị H. Thời điểm tặng cho trên đất đã có sẵn tường rào bằng gạch, móng đá kiên cố bao quanh thửa đất do ông N, bà G1 xây dựng từ năm 1989. Giáp với thửa đất của bà H là thửa đất số 103, tờ bản đồ 66, diện tích 342,6m² của bà Nguyễn Thị Bạch Đ. Năm 2015, Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH do bà Đ làm giám đốc xây dựng Khách sạn R đã xây lấn sang thửa đất số 34, tờ bản đồ số 66 của bà. Bà Đ có làm giấy cam kết với nội dung sẽ xây trả lại phần móng đá và tường cũ cho bà H sau khi xây xong phần móng của khách sạn, nhưng đã không thực hiện theo cam kết. Sau đó, vì bà Đ tiếp tục cho xây dựng cầu thang thoát hiểm của Khách sạn R trên phần đất lấn chiếm, nên bà H đã làm đơn gửi UBND phường TĐ yêu cầu đình chỉ việc thi công, UBND phường đã có biên bản làm việc với bà Đ yêu cầu dừng việc thi công cầu thang thoát hiểm vì đất đang có tranh chấp.

Quá trình giải quyết, xác định giấy chứng nhận QSD đất đối với thửa đất của bà Đ đã nhập tên ông Trịnh Quốc V thành sở hữu chung vợ chồng, bà Đ và ông V đã đăng ký góp vốn thửa đất số 201, 103 và công trình Khách sạn R xây trên hai thửa đất vào Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH (Gọi tắt là Công ty HH) do bà Đ làm giám đốc theo hợp đồng góp vốn từ năm 2017 và năm 2018. Sau đó, toàn bộ phần đất và Khách sạn R đã được Công ty HH thế chấp cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh NTL để vay vốn ngân hàng.

Bà H yêu cầu Toà án buộc Công ty HH tháo dỡ phần cầu thang thoát hiểm 0,4m² và phần tường bao của Khách sạn R trả diện tích đất lấn chiếm là 4,5m², thuộc thửa số 34, tờ bản đồ số 66 tại phường TĐ, thành phố Thái Nguyên. Trường hợp không trả được đất thì đề nghị Công ty HH bồi thường giá trị phần đất đã lấn chiếm theo kết quả định giá tài sản là 23.265.000 đồng.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn bà Nguyễn Thị Bạch Đ trình bày:

Bà Đ không đồng ý với đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu trả lại diện tích đất Khách sạn R xây lấn chiếm vào thửa số 34, tờ bản đồ số 66 của bà H, vì lý do sau: Ngày 28/7/2015 UBND thành phố TN cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với thửa đất số 103, tờ bản đồ số 66 mang tên Nguyễn Thị Bạch Đ. Nguồn gốc thửa đất trên là của chị gái, bà Nguyễn Thị N1 tặng cho. Năm 2017, bà được cấp phép xây dựng công trình Khách sạn R tại địa chỉ

tổ 9, phường TĐ, thành phố TN theo Giấy phép xây dựng số 19/GPXD này 12/6/2017 của Sở xây dựng tỉnh TN. Trong suốt quá trình xây dựng cho đến khi hoàn thành công trình Khách sạn R, bà đã xây dựng đúng với giấy phép mà cấp có thẩm quyền đã cho phép. Ngày 28/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mời Công ty TNHH HNC tiến hành đo đạc phần đất tranh chấp dưới sự chứng kiến của các bên, nhưng bà không đồng ý với kết quả đo đạc của đơn vị này vì không đúng với mốc giới xây dựng bà được cấp phép nên bà đề nghị mời Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh TN tiến hành đo đạc lại toàn bộ phần diện tích đất được cấp giấy chứng nhận QSD đất và cấp phép xây dựng. Trên cơ sở kết quả đo đạc của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh TN, bà sẽ không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Trịnh Quốc V) tại biên bản lấy lời khai đề ngày 11/11/2021 do TAND thành phố TH thu thập trình bày:

Ông và bà Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 1995, đến năm 2019 thì ly hôn theo bản án số 13/HNGĐ-ST ngày 16/5/2019 của TAND tỉnh TH. Thửa đất số 103, tờ bản đồ 66 là mua bằng nguồn tiền của hai vợ chồng và khi giấy chứng nhận QSD đất đứng tên một mình bà Đ thì ông là người yêu cầu bổ sung tên ông vào trong giấy chứng nhận QSD đất. Ông được biết giấy chứng nhận QSD đất cấp ngày 01/9/2015 không còn giá trị vì bà Đ đã thế chấp cho ngân hàng mà không có ý kiến đồng ý của ông nên ông không liên quan đến thửa đất này. Về yêu cầu khởi kiện của bà H buộc công ty TNHH Du lịch HH và bà Đ, ông V trả lại phần đất lấn chiếm khoảng 20m² thuộc thửa 34 tờ bản đồ 66 phường TĐ, thành phố TN ông V không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam trình bày:

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam nhận thế chấp thửa 201, 103, tờ bản đồ 66 và tài sản trên đất là công trình Khách sạn R tại phường TĐ để đảm bảo nghĩa vụ trong Hợp đồng tín dụng với Công ty HH. Nay bà Nguyễn Thị H khởi kiện Công ty HH đòi lại phần đất đã lấn chiếm phía Ngân hàng không có ý kiến gì và đã có đơn từ chối tham gia tố tụng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H; buộc Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH bồi thường giá trị phần diện tích đất đã lấn chiếm là 4,5m² thuộc thửa 34, tờ bản đồ số 66 tại phường TĐ, thành phố TN cho bà Nguyễn Thị H là 23.265.000 đồng (*Hai mươi ba triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, lãi suất chậm thi hành án, và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30/01/2023 bị đơn Công ty HH có đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố

Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Nội dung kháng cáo, bị đơn cho rằng: 02 lần mở phiên tòa, bị đơn không nhận được văn bản hay giấy triệu tập của Tòa án; Công ty xây dựng khách sạn theo đúng giấy phép xây dựng, không lấn chiếm sang thửa đất số 34, tờ bản đồ 66 của gia đình bà H. Kết quả đo đạc do Tòa án cấp sơ thẩm trưng cầu không phù hợp với kết quả đo đạc khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy phép xây dựng. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và nội dung đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo hướng, buộc Công ty HH trả giá trị 4,5 m² đất theo Kết luận định giá cho bà H và công nhận Công ty được sử dụng diện tích đất này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bị đơn kháng cáo trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về kháng cáo không được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa sơ thẩm:

[2] Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 13/12/2022, Tòa án cấp sơ thẩm mở phiên tòa vào ngày 28/12/2022. Ngày 13/12/2022 Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành giao giấy triệu tập cho bà Đ tại nơi làm việc là Khách sạn G, tổ 9, phường TĐ, thành phố TN, nhưng bà Đ không có mặt, nhân viên Khách sạn từ chối không nhận. Tòa án đã lập biên bản sự việc trên và tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định.

Tại Quyết định hoãn phiên tòa ngày 28/12/2022, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào 8 giờ ngày 13/01/2023. Ngày 29/12/2022 Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành giao Giấy triệu tập, Quyết định hoãn phiên tòa cho bà Đ tại nơi làm việc là Khách sạn G, tổ 9, phường TĐ, thành phố TN, nhưng bà Đ không có mặt. Nhân viên Khách sạn đã nhận các văn bản tố tụng nhưng không ký vào văn bản. Tòa án đã lập biên bản sự việc trên và tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định. Ngày 13/01/2023 Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử vắng mặt bị đơn

Công ty HH, đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Bạch Đ là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Đại diện bị đơn kháng cáo cho rằng không nhận được văn bản triệu tập của Tòa án là không có căn cứ.

Về nội dung kháng cáo của bị đơn không nhất trí bồi thường giá trị 4,2 m² đất vì cho rằng không lấn chiếm:

Về nguồn gốc diện tích đất tranh chấp:

[3] Bà H được UBND thành phố TN cấp Giấy chứng nhận QSD đất ngày 09/10/2007 đối với thửa đất số 34, tờ bản đồ số 66, diện tích 190 m² tại phường TĐ, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên. Nguồn gốc là do bố mẹ đẻ (Ông Nguyễn Xuân N và bà Trần Thị G1) tặng cho, từ năm 2007 trên đất đã được xây tường bao xung quanh.

[4] Bà Nguyễn Thị Bạch Đ và ông Trịnh Quốc V được UBND thành phố TN cấp Giấy chứng nhận QSD đất ngày 28/7/2015 đối với thửa đất số 103, tờ bản đồ số 66, diện tích 342,6m² và Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 22/06/2018 đối với thửa đất số 201, tờ bản đồ số 66, diện tích 23,8 m² tại phường TĐ, Thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Nguồn gốc hai thửa đất trên là do bà Nguyễn Thị N1 (chị gái bà Đ) tặng cho. Ngày 31/10/2017 và ngày 20/12/2018 bà Đ, ông V đã đăng ký góp vốn bằng tài sản là QSD đất đối với thửa đất số 103 và số 201 vào Công ty HH, do bà Đ làm giám đốc, theo Hợp đồng góp vốn lập ngày 19/5/2017 và ngày 25/06/2018 tại Văn phòng Công chứng PN Thành phố TN.

[5] Công trình Khách sạn R được xây dựng trên hai thửa đất số 201 và 103 với tổng diện tích sàn là 4.627,1m², theo Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của UBND tỉnh phê duyệt việc xây dựng công trình xây dựng Khách sạn R. Ngày 11/02/2020, Công ty HH đã chứng nhận bổ sung quyền sở hữu đối với công trình Khách sạn R. Ông V và bà Đ ly hôn theo Bản án số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhưng không phân chia tài sản chung, ông V cũng khẳng định không liên quan gì đến thửa đất 103 và Khách sạn R. Do đó, toàn bộ thửa đất số 103 và 201, tờ bản đồ số 66 và công trình Khách sạn R thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty HH. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện Công ty HH để đòi phân đất cho rằng bị lấn chiếm là đúng đối tượng khởi kiện.

[6] Công ty HH đã thế chấp QSD hai thửa đất số 201, 103 cùng toàn bộ tài sản trên đất là công trình Khách sạn R cho ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh NTL để vay vốn, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/HĐBĐ/NHCT140-KSDLHUYHUNG ký ngày 15/07/2019 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/HĐBĐ-VBSĐBS lần 1/NHCT140 - KSDL.HUYHUNG ngày 12/03/2020.

Về diện tích đất tranh chấp:

[7] Theo kết quả đo đạc của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên, một phần tường rào phía sau khách sạn và một phần cầu thang thoát hiểm của Khách sạn R nằm trên thửa đất 34, tờ bản đồ 66 của bà H, cụ thể: diện tích đất

lần chiếm là 4,5m², trên đất có tường rào bằng gạch dài là 12,49m và 0,4m² cầu thang thoát hiểm.

Bà H đồng ý với kết quả đo đạc của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên và kết quả định giá của Hội đồng định giá. Tại phiên hòa giải ngày 21/10/2020, bà Đ có ý kiến không đồng ý với kết quả đo đạc diện tích đất lần đầu do Công ty TNHH HNC thực hiện và đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên đo đạc lại và sẽ đồng ý với kết quả đo đạc này. Đối với kết quả định giá tài sản, bà Đ không có ý kiến gì.

[8] Căn cứ vào bản trích đo hiện trạng sử dụng đất đối chiếu với bản đồ địa chính là căn cứ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Bạch Đ và bản đồ địa chính làm căn cứ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị H đối với 02 thửa đất liền kề các bên tranh chấp, thấy: Việc xác lập bản đồ địa chính phù hợp với hiện trạng sử dụng đất và nguồn gốc sử dụng đất từ các chủ sử dụng trước khi chuyển quyền cho bà H, bà Đ không có tranh chấp. Tại phiên tòa phúc thẩm bà Đ cũng thừa nhận bản đồ địa chính của 02 thửa đất đúng với ranh giới, hình dạng thửa đất trên thực tế. Vì vậy, xác định ranh giới theo bản đồ địa chính giữa 02 thửa đất số 34 và 103 tờ bản đồ số 66, phường TĐ là chính xác. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào ranh giới theo bản đồ địa chính làm căn cứ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên xác định Công ty TNHH HH xây dựng lấn chiếm sang thửa đất số 34 của bà Nguyễn Thị H là có căn cứ.

Về yêu cầu buộc bồi thường giá trị 4,5 m² đất bằng tiền:

[9] Trong quá trình xây dựng cầu thang thoát hiểm và tường bao Khách sạn của Công ty, UBND phường TĐ đã có văn bản yêu cầu Công ty HH dừng việc xây dựng do đất đang có tranh chấp theo đơn đề nghị của bà H, nhưng phía Công ty và bà Đ vẫn tiếp tục xây dựng. Tại phiên tòa bà H đề nghị nếu Công ty HH không trả được đất thì đề nghị bồi thường giá trị đất theo kết quả định giá của hội đồng định giá tài sản. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của bà H buộc Công ty HH bồi thường giá trị phần diện tích đất đã lấn chiếm 4,5m² tại thửa 34, tờ bản đồ 66 cho bà H là 23.265.000 đồng là phù hợp.

[10] Tòa án cấp sơ thẩm buộc Công ty HH phải bồi thường giá trị đất Công ty xây dựng lấn sang thửa đất số 34 của bà H, nên công nhận cho Công ty được sử dụng phần đất này. Vì vậy, sửa án sơ thẩm, công nhận Công ty HH được sử dụng 4,5 m² đất tại thửa 34, tờ bản đồ 66.

[11] *Về án phí:* Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường cho nguyên đơn.

Về án phí phúc thẩm, do chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, nên bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Từ những phân tích nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH ; Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Áp dụng các Điều 164, 166 Bộ luật dân sự; Điều 166, 203 Luật đất đai năm 2013; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị H đối với Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH .

1.1. Buộc Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH bồi thường giá trị phần diện tích đất đã xây dựng tường rào, cầu thang thoát hiểm là 4,5m² thuộc thửa 34, tờ bản đồ số 66 tại phường TĐ, thành phố TN cho bà Nguyễn Thị H là 23.265.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

1.2. Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH được sử dụng 4,5m² đất thuộc thửa 34, tờ bản đồ số 66 tại phường TĐ, thành phố TN, UBND thành phố TN cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/10/2007 mang tên bà Nguyễn Thị H (có sơ đồ chi tiết kèm theo là các điểm 6, 8, 9, 10, 12, 6) .

Các bên đương sự có quyền liên hệ với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố TN để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

2. Án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH phải chịu 1.163.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả Công ty TNHH Khách sạn Du lịch HH 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0000606 ngày 06/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu